TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 27-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Qúy Hùng

Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Phiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Hữu T, sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S, sinh năm 1958 và con bà Nghị Thị L, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

Ông Trần Ph, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ dân phố TH, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/12/2018, Ngô Hữu T

điều khiển xe mô tô 79Z1-362.83 (T khai mượn xe của Q, người chưa rõ nhân thân, lai lịch) vào khu vực M thuộc phường C, thành phố R mua 12 viên ma túy loại MDMA có khối lượng 3,8303 gam và 04 ống hút màu trắng bên trong chứa chất bột được hàn kín hai đầu là ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,5388 gam của một thanh niên tên Th (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 5.600.000 đồng để đem về sử dụng. Sau đó, T phân số ma túy MDMA trên vào 02 bịch nylon cất giấu trên người, gồm: 01 bịch đựng 03 viên ma túy MDMA và 02 đoạn ống hút đựng ma túy Ketamine tại lai quần bên phải; 01 bịch đựng 09 viên ma túy MDMA và 02 đoạn ống hút đựng ma túy Ketamine bên trong chiếc ví da màu đen, sau đó T điều khiển xe mô tô về lại huyện C. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi T điều khiển xe mô tô trên đến khu vực đường H thuộc Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện C thì bị Tổ công tác Công an huyện C kiểm tra, phát hiện trên người T có 02 bịch ma túy nói trên nên đưa T cùng tang vật về trụ sở làm việc, đồng thời niêm phong 02 bịch ma túy trên vào phong bì ký hiệu A. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình là người nghiện ma túy nên mua về để sử dụng.

Ngày 10/12/2018, Phòng kỹ thuật Công an hình sự tỉnh Khánh Hòa kết luận: mẫu ký hiệu A được giám định gồm 02 loại: Tinh thể màu trắng là ma túy có tổng khối lượng là 1,5388 gam loại Ketamine; các viên dạng nén màu xanh là ma túy có tổng khối lượng là 3,8303 gam loại MDMA.

Cáo trạng số 03/CT-VKSCL ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Ngô Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ngô Hữu T khai nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Hữu T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Ngô Hữu T từ 18 tháng đến 24 tháng tù; về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Ngô Hữu T với số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A (viên) và 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A (tinh thể) có chữ ký của giám định viên và hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an hình sự tỉnh Khánh Hòa.

Đối với người thanh niên tên "Th" người bán ma túy cho Ngô Hữu T do không xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác minh được xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng-đỏ, số khung RLCUG0610FY127143, số máy G3D4E139746 gắn biển số xe 79Z1-362.83, bị cáo T khai mượn của người thanh niên tên "Q" nhưng chưa xác định được nhân

thân, lai lịch. Qua xác minh, bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1968, địa chỉ: thôn S, xã T, huyện C được cấp biển số 79Z1-362.83 đối với xe mô tô bà N bị mất vào đầu năm 2018. Số khung, số máy trên có biển số 79Z1-245.52 do bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1988, địa chỉ: thôn T, xã T, huyện C đứng tên chủ sở hữu, bà P hiện nay không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô gắn biển số xe 79Z1-362.83 để xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Ngô Hữu T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/12/2018 tại khu vực đường H thuộc Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa, Ngô Hữu T đang tàng trữ trong người 1,5388g (một phẩy năm ba tám tám gam) ma túy loại Ketamine và 3,8303g (ba phẩy tám ba không ba gam) ma túy loại MDMA nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện C bắt quả tang. Theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Điều 5 chương II Nghị quyết số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy MDMA và Ketamine là: [(3,8303x100%)/5 + (1,5388x100%)/20] = 84,3% < 100%. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân huyện C truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; đây là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, để lại hậu

quả nặng nề cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Hữu T chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy ngoài hình phạt chính là phạt tù thì cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với bị cáo Ngô Hữu T với số tiền 5.000.000 đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy (mẫu vật hoàn lại sau giám định) đựng trong 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A (viên) và 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A (tinh thể) có chữ ký của giám định viên và hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an hình sự tỉnh Khánh Hòa là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Đối với người cho bị cáo mượn xe máy sử dụng và người bán ma túy cho bị cáo Ngô Hữu T do không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào Điều 106, Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Ngô Hữu T 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Ngô Hữu T với số tiền 5.000.000 đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A (viên) và 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu A (tinh thể) có chữ ký của giám

định viên và hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an hình sự tỉnh Khánh Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận :
-Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
-Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
-Viện KSND huyện C;
- Công an huyện C;
-Thi hành án dân sự huyện C;
-Bị cáo;NLQ;
-Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Mỹ Hạnh